

Số: **51** /NQ-HĐND

Kim Sơn, ngày 12 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng
khu dân cư xóm 12, xã Hồi Ninh, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1)**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KIM SƠN KHÓA XX NHIỆM KỲ 2021-2026, KỶ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 213/TTr-UBND ngày 05/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 12, xã Hồi Ninh, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1); Báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 12, xã Hồi Ninh, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1) đã được HĐND huyện phê duyệt tại Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 07/7/2021 do Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn quản lý dự án với các nội dung như sau:

1. Quy mô đầu tư

1.1. Quy mô đầu tư phân điều chỉnh

- Điều chỉnh bỏ Tuyến 2: (tuyến đường đối nội, Tuyến N21 – N22)
- + Điểm đầu: Vị trí N21 theo quy hoạch.
- + Điểm cuối: Vị trí N22 theo quy hoạch.
- + Tổng chiều dài đoạn tuyến L2 = 177,0m.

- Điều chỉnh bỏ phần vỉa hè bên trái tuyến 1 đoạn từ cọc 2 đến cọc 3A có chiều dài khoảng 15m.

1.2. Quy mô đầu tư sau điều chỉnh.

1.2.1. Đường giao thông: Giai đoạn 1 xây dựng 05 tuyến đường có tổng chiều dài khoảng 993,0 m. Các tuyến đường có thông số kỹ thuật chủ yếu sau.

- Tuyến 1: Có chiều dài tuyến khoảng 285,0m.

+ Chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = (1 \times 7,0\text{m}) = 7,0\text{m}$

+ Chiều rộng vỉa hè $B_{\text{vỉa hè}} = (5\text{m} + 0,75\text{m}) = 5,75\text{m}$

+ Chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 12,75\text{m}$

+ Điều chỉnh bỏ phần vỉa hè bên trái tuyến 1 đoạn từ cọc 2 đến cọc 3A có chiều dài khoảng 15m.

- Tuyến 3: Có chiều dài tuyến khoảng 177,0m.

- Tuyến 4: Có chiều dài tuyến khoảng 177,0m.

- Tuyến 5: Có chiều dài tuyến khoảng 177,0m.

- Tuyến 6: Có chiều dài tuyến khoảng 177,0m.

Các tuyến 3, tuyến 4, tuyến 5, tuyến 6, cùng có

+ Chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = (1 \times 7,0\text{m}) = 7,0\text{m}$

+ Chiều rộng vỉa hè $B_{\text{vỉa hè}} = (2 \times 4,0\text{m}) = 8,0\text{m}$

+ Chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 15,0\text{m}$

1.2.2. Vỉa hè: Các tuyến 3,4,5,6 thiết kế vỉa hè hai bên với bề rộng $B = 2 \times 4,0\text{m}$, riêng tuyến 1 chiều rộng $B_{\text{vỉa hè}}$ từ 0,75m đến 5m.

1.2.3. Hệ thống thoát nước mặt và nước mưa

- Thoát nước dọc: Bố trí trên vỉa hè đầu tư giai đoạn 1 dài khoảng 1.986,0m mặt cắt hình chữ nhật, toàn bộ hệ thống nước mặt và nước mưa trên tuyến sẽ được thu qua hệ thống hố ga, cửa thu đặt tại mép hè, nước đổ về rãnh dọc và thoát vào hệ thống kênh mương trên tuyến; bố trí hệ thống hố ga, cửa thu nước với khoảng cách 30m/vị trí dọc theo tuyến đường.

- Thoát nước ngang: Bố trí các hệ thống công hợp BTCT kết nối hệ thống thoát nước dọc và thoát nước cho toàn hệ thống.

1.2.4. Nước sinh hoạt: Sử dụng ống nhựa HDPE đặt bên dưới vỉa hè với tổng chiều dài khoảng 1.550,0m.

1.2.5. Thoát nước thải: Bố trí phía sau các hộ dân có tổng chiều dài khoảng 695,0m, mặt cắt rãnh thoát nước hình chữ nhật, nước thải được xử lý trước khi xả ra môi trường.

1.2.6. Điện sinh hoạt và điện chiếu sáng: Thiết kế đấu nối với nguồn điện hiện có khi đưa công trình vào sử dụng.

- Điện sinh hoạt: Xây dựng hệ thống cấp điện với hệ thống đường dây cấp điện.

- Điện chiếu sáng bao gồm: Hệ thống cột đèn được bố trí so le 2 bên đường với khoảng cách trung bình 40m, hệ thống đường dây cấp điện đi ngầm.

1.2.7. Cây xanh: Bố trí các bồn cây trên vỉa hè với khoảng cách trung bình 10m/01 bồn.

1.2.8. An toàn giao thông: Thiết kế hệ thống an toàn giao thông đồng bộ trên tuyến bao gồm hệ thống biển báo, vạch sơn kẻ đường.

2. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 35.376.021.000 đồng

(Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu, không trăm hai mươi một nghìn đồng chẵn./..)

3. Cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách huyện (từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất (nguồn vốn giải phóng mặt bằng + xây dựng cơ sở hạ tầng)).

4. Tiến độ thực hiện sau điều chỉnh

a) Năm 2021 - Quý II/2022: Phê duyệt chủ trương đầu tư, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công.

b) Quý III/2022 - Quý IV/2022: Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh dự án, điều chỉnh phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, tổ chức thi công xây dựng và hoàn thành dự án.

5. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Kim Sơn về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 12, xã Hội Ninh, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định pháp luật.

b) Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và các cơ quan đơn vị có liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 12, xã Hội Ninh, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1) trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và pháp luật liên quan. Đồng thời tổ chức thực hiện dự án theo hạn mức vốn được bố trí, không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện Kim Sơn khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Các cơ quan, ban ngành của huyện;
- ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- VP: Huyện ủy, HĐND&UBND huyện;
- Trung tâm VH&TT huyện;
- Lưu VT.

